TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A LƯỚI** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15**/2022/QĐST-VHNGĐ	*A Lưới, ngày 27 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 ; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị Phan Thị X, sinh năm: 1994.
- Anh Đặng Quang V, sinh năm: 1974.

Cùng địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố số B, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện A Lưới nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Quang V và chị Phan Thị X đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 5 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã AN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị X và Anh V là hợp pháp. Sau khi kết hôn, ban đầu Anh V và chị X có cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, hoà thuận và đã có 02 người con chung. Từ tháng 01 năm 2020, thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, làm cho vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm không còn, Anh V và chị X đã ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị X và Anh V đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn giữa chị X và Anh V là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị X và anh Đặng Quang V.

[2] Về con chung: Anh Đặng Quang V và chị Phan Thị X có 02 con chung tên Đặng Sơn H, sinh ngày 02/6/2012 và Đặng Thanh H1, sinh ngày: 10/4/2015. Cháu Đặng Thanh H1 hiện nay đang sống với em gái ruột của Anh V tại địa chỉ: Số 91 đường Lương Nhữ Học, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 2020 đến nay. Anh V và chị X thỏa thuận với nhau giao cháu Đặng Sơn H cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Giao cháu Đặng Thanh H1 cho Anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con đối với người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung của Anh V và chị X là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đặng Quang V và chị Phan Thị X không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Anh Đặng Quang V và chị Phan Thị X không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Anh Đặng Quang V và chị Phan Thị X thỏa thuận chị X chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị X và Anh Đặng Quang V thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Đặng Sơn H, sinh ngày 02/6/2012 cho chị X trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); giao cháu Đặng Thanh H1 cho anh Đặng Quang V trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con đối với người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, chị X và Anh Vcó quyền, nghĩa vụ thăm nom người con mình không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị X và Anh Đặng Quang V không có tài sản chung.

1.4. Về nợ chung: Chị Phan Thị X và Anh Đặng Quang V không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Phan Thị X và Anh Đặng Quang V: Chị Phan Thị X chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0002840, ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới. Chị Phan Thị X đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- UBND xã AN;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ , dán án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hồ Văn Vĩnh